

Số: 855/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Đắk Lắk**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/9/2015;

Căn cứ Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020”;

Căn cứ Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số Chương trình, Đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 269-QĐ/TU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk về việc thành lập Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh;

Xét đề nghị của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh tại Tờ trình số 151-TTr/HNDT ngày 20/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các đồng chí có tên tại Điều 1, Quyết định số 269-QĐ/TU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận

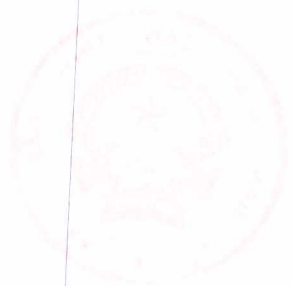
- Như Điều 2;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, NN&MT;
- Lưu VT, NN&MT.

(20/4)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Kngơng



**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN VẬN ĐỘNG QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 855/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 4 năm 2017 của
Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Ban Vận động); phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, chế độ làm việc, hội họp, trách nhiệm và tổ chức thực hiện của các thành viên Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Đắk Lắk, nhằm tạo nguồn vốn đạt kết quả cao.

Chương 2

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Nguyên tắc, chế độ làm việc

1. Nguyên tắc

Ban Vận động làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, vừa đảm bảo phát huy vai trò tập thể của Ban vận động, các thành viên Ban vận động đề cao trách nhiệm cá nhân với nhiệm vụ được giao, chủ động thực hiện công việc được phân công và chịu trách nhiệm các công việc có liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình.

2. Chế độ làm việc

- Các thành viên Ban vận động là lãnh đạo đại diện các Sở, ngành tham gia làm việc theo chế độ kiêm nhiệm có phân công thực hiện nhiệm vụ, các thành viên khác thực hiện một số nhiệm vụ theo chế độ chuyên trách theo quy định của hệ thống Hội nông dân Việt Nam.

- Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban vận động; Trưởng Ban và các Phó Trưởng ban triệu tập và điều hành họp định kỳ mỗi quý 1 lần; có sơ kết 6 tháng, 01 năm; có báo cáo tình hình vận động xây dựng Quỹ; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; đề ra nhiệm vụ, các giải pháp công tác vận động xây dựng, nâng cao giá trị nguồn Quỹ.

- Ban vận động triệu tập họp đột xuất khi cần thiết.

Điều 3. Vai trò, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi nguồn vốn

1. Vai trò

Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh có vai trò chỉ đạo thực hiện các Chương trình, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh về hoạt động xây dựng tăng nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tổng hợp báo cáo tình hình theo định kỳ và kiến nghị đề xuất ý kiến cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh về công tác xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân.

2. Chức năng

- Tham mưu, đề xuất các giải pháp cụ thể thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020”; Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh.

- Vận động, kiểm tra, giám sát công tác xây dựng tăng nguồn vốn, quản lý, điều hành hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân ở cấp tỉnh và cấp huyện đúng mục đích.

3. Nhiệm vụ

3.1 Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước từ Trung ương đến địa phương về hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân, như:

- Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/ 5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân ban hành kèm theo Quyết định số 908-QĐ/HNDTW ngày 15/11/2011 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;

- Thông tư số 69/2013/TT-BTC ngày 21/5/ 2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ hỗ trợ nông dân thuộc hệ thống Hội Nông dân Việt Nam;

- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3.2 Vận động cán bộ, hội viên nông dân, các hộ phi nông nghiệp, các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân ủng hộ, cho mượn không lãi hoặc lãi suất thấp để xây dựng và tăng trưởng Quỹ nhằm mục đích hỗ trợ vốn cho hội viên, nông dân để sản xuất kinh doanh, dịch vụ, tạo việc làm, cải thiện đời sống, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển các hình thức kinh tế tập thể ở nông thôn, thực hiện mục tiêu giảm nghèo của tỉnh.

3.3 Vận động tạo nguồn vốn thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện đóng góp, ủng hộ, đảm bảo tăng trưởng và bảo toàn nguồn vốn, không được huy động vốn và vốn vay dưới hình thức tiền gửi tiết kiệm, phát hành giấy tờ có giá hoặc vay vốn của các tổ chức, cá nhân như hoạt động của các tổ chức tín dụng.

3.4 Hàng quý, 06 tháng và cuối năm tổ chức họp sơ kết, tổng kết hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân nhằm đề ra phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của Ban Vận động; đồng thời, hướng dẫn, chỉ đạo Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện đảm bảo đúng quy định.

3.5 Ban Vận động có trách nhiệm đề xuất với cấp ủy, chính quyền cùng cấp và tổ chức các hình thức vận động xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân hàng năm; vận động các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh ủng hộ Quỹ. Quyết định phương hướng, kế hoạch vận động tạo nguồn vốn hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung vốn từ nguồn ngân sách địa phương cho Quỹ hàng năm.

3.6 Chủ động đề xuất khen thưởng những cá nhân, đơn vị hoạt động tốt; đồng thời đề nghị các biện pháp xử lý đối với những tập thể và cá nhân sai phạm về hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh và cấp huyện.

4. Phạm vi nguồn vốn

Vận động xây dựng Quỹ hỗ trợ nông dân từ các nguồn:

- Vốn được cấp từ ngân sách Nhà nước hàng năm (bao gồm ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương).

- Vận động trong cán bộ, hội viên, nông dân; cán bộ, công nhân viên chức; cán bộ, sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong lực lượng vũ trang; các hộ phi nông nghiệp; các doanh nghiệp; các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ, cho mượn không lãi hoặc lãi suất thấp.

- Vốn tiếp nhận từ nguồn tài trợ của các Tổ chức quốc tế, các Tổ chức và người nước ngoài giúp đỡ để phát triển kinh tế - xã hội nông thôn.

- Vốn ủy thác của Nhà nước, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Vốn tự bổ sung hàng năm thông qua hoạt động Quỹ.

- Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Đồng chí Y Giang Gry Niê Knong - Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Trưởng ban:

- Phụ trách chung, lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả triển

khai thực hiện Ban vận động, xây dựng và phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2015– 2020.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; chủ trì hoặc ủy quyền các cuộc họp của Ban vận động.

2. Đồng chí Nguyễn Văn Tư - Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Phó Trưởng Ban Thường trực:

- Giúp việc cho Trưởng Ban xây dựng kế hoạch hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân thông qua Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và thực hiện; cùng với đồng chí Trưởng Ban Vận động và bộ phận giúp việc chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của Ban Vận động Quỹ hỗ trợ nông dân các cấp.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

3. Đồng chí Nguyễn Quang Hùng - Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Phó Trưởng Ban:

- Giúp Trưởng Ban và Ban vận động theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai vận động xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân trên địa bàn tỉnh theo định kỳ, dự thảo báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm và phụ trách vận động hội viên, nông dân, cá nhân ủng hộ xây dựng Quỹ.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

4. Đồng chí Trần Hồng Tiến - Phó Trưởng Ban Thường trực, Ban Dân vận Tỉnh ủy – Thành viên:

- Tham mưu Ban vận động chỉ đạo, phối hợp Mặt trận tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến cán bộ, đảng viên; các tổ chức và cá nhân; vận động tổ chức và cá nhân tham gia ủng hộ Quỹ; theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện vận động xây dựng Quỹ.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

5. Đồng chí Nguyễn Tấn Cảnh - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh – Thành viên:

- Trực tiếp giúp Ban vận động tuyên truyền vận động các tổ chức trực thuộc tham gia đóng góp xây dựng Quỹ, theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện vận động xây dựng Quỹ.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, xác định những nội dung, nhiệm vụ phù hợp với chức năng của đơn vị, xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

6. Đồng chí Phùng Văn Định - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư – Thành viên:

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, xác định những nội dung, nhiệm vụ phù hợp với chức năng của đơn vị, xây dựng kế hoạch vận động các doanh nghiệp đóng góp ủng hộ xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

7. Đồng chí Hồ Xuân Phước – Phó Giám đốc Sở Tài chính – Thành viên:

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, xác định những nội dung, nhiệm vụ phù hợp với chức năng của đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách bổ sung nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân hàng năm theo kế hoạch.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

8. Đồng chí Bùi Văn Chuẩn – Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh – Thành viên:

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, xác định những nội dung, nhiệm vụ phù hợp với chức năng của đơn vị, xây dựng kế hoạch vận động các doanh nghiệp đóng góp ủng hộ xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

9. Đồng chí Vũ Văn Đông – Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh – Thành viên:

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, xác định những nội dung, nhiệm vụ phù hợp với chức năng của đơn vị, xây dựng kế hoạch vận động trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn đóng góp tạo nguồn vốn xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị, cá nhân tổ chức các hoạt động tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ giúp các hội viên nông dân sử dụng vốn vay đúng mục đích, đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

10. Đồng chí Vũ Đình Trung – Phó Giám đốc Sở Công Thương – Thành viên:

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở Công thương tạo điều kiện để Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số dự án về mô hình tiêu thụ nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp trong Đề án “Phát triển thương mại nông thôn giai đoạn 2010 – 2015 và định hướng đến năm 2020” đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 06/01/2010.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công

11. Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương – Phó Chủ tịch Hội Liên Hiệp Phụ nữ tỉnh – Thành viên:

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, xác định những nội dung, nhiệm vụ phù hợp với chức năng của đơn vị, xây dựng kế hoạch vận động hội viên tham gia đóng góp xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

12. Đồng chí Phạm Thị Thêm- Trưởng Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh – Thành viên:

- Tham mưu cho Ban vận động tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung về công tác xây dựng, quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân và các hoạt động dịch vụ hỗ trợ vốn giúp nông dân.

- Tổ chức, điều hành các hoạt động của Quỹ theo Điều lệ, Nghị quyết của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Nghị quyết của Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh và các quy định của pháp luật.

- Xây dựng Chương trình, Kế hoạch, phương án vận động vốn; tham mưu lựa chọn các lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí lựa chọn các dự án đầu tư, hỗ trợ; lập kế hoạch tài chính và báo cáo quyết toán tài chính trình Ban Thường vụ Hội Nông dân cùng cấp phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Trình Ban Thường vụ Hội Nông dân cùng cấp ban hành các văn bản hướng dẫn các hoạt động của Quỹ theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tổ chức thẩm định, tái thẩm định hồ sơ đề nghị cho vay vốn của người vay và thực hiện cho vay, thu nợ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các Chương trình, Kế hoạch đã được phê duyệt và các hoạt động khác của Quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

Chương 3

NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 5. Hội Nông dân tỉnh là cơ quan Thường trực của Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân

- Tham mưu giúp Ban Vận động về Chương trình, Kế hoạch để cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh có liên quan.

- Chuẩn bị các nội dung cụ thể họp Thường trực Ban Vận động, họp Ban vận động.

- Tham mưu kế hoạch tổ chức hoạt động, chương trình kiểm tra hàng năm cho Ban Vận động để triển khai thực hiện.

- Quản lý và sử dụng các nguồn Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ

Quỹ Hỗ trợ nông dân Việt Nam và Quyết định số 91-QĐ/HNĐT ngày 23/5/2014 về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Đắk Lắk.

- Tham mưu, đề xuất Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Vận động về thực hiện kế hoạch hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân hàng năm. Cập nhật thông tin báo cáo hàng quý, 06 tháng, cuối năm về hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Chương 4

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Quan hệ đối với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh

- Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân tham mưu, đề xuất về kế hoạch xây dựng Quỹ hỗ trợ nông dân và chỉ đạo, chịu trách nhiệm việc triển khai thực hiện kế hoạch, báo cáo kết quả đạt cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Ban.

Điều 7. Quan hệ với các thành viên trong Ban Vận động

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để xây dựng kế hoạch, phương thức tổ chức thực hiện và tổng kết các kế hoạch hoạt động xây dựng, quản lý, điều hành Quỹ hỗ trợ nông dân có hiệu quả.

- Thường xuyên trao đổi ý kiến để hoàn thành nhiệm vụ và mục tiêu chung về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn của tỉnh.

Điều 8. Quan hệ đối với Ban Vận động cấp huyện

- Ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch, đôn đốc, kiểm tra hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân. Đồng thời, đánh giá kết quả việc thực hiện xây dựng và quản lý Quỹ theo từng tháng, quý, năm nhằm phát huy những ưu điểm và kịp thời nhắc nhở, động viên, khắc phục những hạn chế, yếu kém để hoàn thành nhiệm vụ chung.

- Thông tin báo cáo, hướng dẫn Ban Vận động các cấp tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về công tác xây dựng, quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân.

Điều 9. Quan hệ với các cơ quan, đơn vị khác

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân đạt chỉ tiêu kế hoạch tăng nguồn Quỹ.

Điều 10. Sử dụng con dấu, kinh phí hoạt động của Ban Vận động

- Trưởng Ban Vận động ký các văn bản của Ban Vận động được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Ban Vận động ký các văn bản của Ban vận động được sử dụng con dấu cơ quan Hội Nông dân tỉnh.

- Kinh phí hoạt động của Ban Vận động được bố trí kinh phí trong dự toán thu và sử dụng phí cho vay Quỹ Hỗ trợ nông dân hàng năm. Việc lập, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí, thực hiện theo quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân Ban hành kèm theo Quyết định số 908-QĐ/HNDTW ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Thông tư số 69/2013/TT-BTC ngày 21/5/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc hệ thống Hội Nông dân Việt Nam.

Điều 11. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng và 01 năm cơ quan Thường trực Hội Nông dân tỉnh theo dõi, tổng hợp báo cáo Trưởng Ban Vận động về hoạt động của các thành viên và kết quả vận động xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân.

- Từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, nguồn tài chính, nhân lực của Quỹ cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào, nếu những yêu cầu đó trái với Điều lệ Quỹ Hỗ trợ nông dân, trái với Quy chế này và quy định của pháp luật.

Chương 5

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Các thành viên Ban Vận động có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với cơ quan, tổ chức liên quan trong thực hiện nhiệm vụ; xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu chương trình theo Kế hoạch đề ra, vận động hội viên các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ Quỹ Hỗ trợ nông dân.

Điều 13. Hội Nông dân tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban vận động) có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quy chế này, tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Vận động theo quy định.

Điều 14. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, báo cáo, đề xuất về Hội Nông dân tỉnh - cơ quan Thường trực Ban vận động, tổng hợp trình Trưởng Ban xem xét, quyết định.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Kngơng